

DANH SÁCH CỬU CÔNG CHỨC VNCH

HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NGÀY NHẬP TRẠI	NGÀY NHẬP NGŨ	NGÀY CẤT TRÁP	SỐ NIÊN CƠ	CƠ QUAN PHỤC VỤ	CHỨC VỤ	THỜI GIAN CẢI TẠO	CHỮ KÝ
NGUYỄN.T. HÙNG	14.01.1950	5.6.1987	8.1973	CNV hàng A 430		Phó tổng vụ Dân Vận Bộ Dân Vận Chiêu Hồi	Chủ sự phòng CT và lương bổng	1 tháng + 3 năm	<i>Nguyễn H</i>
THẠCH HOANH	11.03.1940	01.03.1987	11.1968	Cán bộ XDNT		Đoàn 10 Xã An Giang Hữu Hữu Trí Cú. T. Vĩnh Định	C. bộ XDNT	5 tháng	<i>Thạch H</i>
KIM. HƯỚNG	01.09.1932	9/9/86	1950			Ban Hành chánh (VA)	Chủ sự phòng	1 năm 04 tháng	<i>Kim H</i>
NGUYỄN VĂN LỘC			10.1973	Đầy học GHDB/TG		Quân Đồng Xuân (p.ú yền)	giáo viên	3 ngày	
LIÊU HIỆP	1940	6/9/86	4.1961			Quân Mỹ Xuyên (Ba Xuyên)	Chủ tịch Hội đồng xã	6 năm	<i>Liêu H</i>
HOÀNG.C. THANH			10.1960			Trường Tiểu học Di An Biển Hòa	Giáo viên	7 ngày	
HOÀNG. THỊ. KIM. YẾN			10.1968			Nha Thi vụ Sài Gòn	nhân viên	3 ngày	
TRẦN KHEL	1930	28/11/8	10.8.61	bậc 8	Số huân chương 8936	Dân Vận Chiêu Hồi (biểu)	trưởng Ban Hành chánh	10 ngày	<i>Trần K</i>
TRẦN. THỊ. VINH. THƯƠNG <i>(ghi chú: Chưa nhận tiền sở Mỹ Nam)</i>	1948	1.3.87				DAN AMERICAN WORLD AIRWAYS / TAN SON NHAT / SAIGON INTERNATIONAL TRAVELING Sở trưởng cấp xã và bị tán quân bị tẩu (Chưa đọc AN. XUYEN PUBLIC SCHOOL tính đến CBXD vùng thôn Ba Xuyên	CONSULTANT / SAIGON trưởng cấp TEACHER nhân viên	3 tháng	<i>Trần T</i>
CHAO. TANN. SORNG	1.5.1923	6.7.86		TEACHER PEDAGOGY					
THẠCH. THỊ. SON	28/07/45	20/02/87	20/09/65						
DƯƠNG. THỊ. KINH	23/11/1940	8/7/87	01/05/68					01 tháng	<i>Dương K</i>
HỒ VIỆT THUAN + NGUYỄN CÔNG ĐỀ	1951	12/8/87	22/10/31	giáo viên Thủ Kế hành chánh		Ty giáo dục Thừa thiên Tia Hành chính Vĩnh Long	giáo viên Thủ Kế	15 ngày 1 năm	